

Số /SCT-QLTM
V/v tiếp tục phổ biến Quy định một số
chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư thuộc
lĩnh vực ngành Công Thương theo
Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND
ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh;
- Quý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và Nghị quyết số 80/2019/NQ-HĐND ngày 12/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Sở Công Thương tiếp tục phổ biến Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư thuộc lĩnh vực ngành Công Thương theo Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (gọi tắt là Nghị quyết 11), cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ kinh phí đầu tư chợ nông thôn nêu tại Khoản 3, Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 11.

Nhà đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng chợ nông thôn theo quy hoạch, sau khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng được hỗ trợ như sau:

- Vốn đầu tư trên 2 tỷ đồng đến 4 tỷ đồng được hỗ trợ 200 triệu đồng.
- Vốn đầu tư trên 4 tỷ đồng đến 7 tỷ đồng được hỗ trợ 300 triệu đồng.
- Vốn đầu tư trên 7 tỷ đồng được hỗ trợ 400 triệu đồng.

2. Hỗ trợ đầu tư chế biến, bảo quản nông sản, thủy hải sản nêu tại Điều 12 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 11.

2.1. Hỗ trợ máy móc, thiết bị công nghệ:

Nhà đầu tư được hỗ trợ 30% chi phí nhưng không quá 500 triệu đồng cho các khoản đầu tư:

a) Đầu tư mới máy móc thiết bị công nghệ, kho lạnh cố định, kho lạnh di động (bao gồm xe tải đông lạnh và container lạnh) để chế biến, bảo quản thịt, cá, rau, củ, quả.

b) Đầu tư mở rộng, ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ mới để chế biến thủy hải sản.

2.2. Hỗ trợ lãi suất vốn vay:

a) Hỗ trợ 40% lãi suất cho các khoản vay trong 02 năm đầu nhưng không quá 400 triệu đồng cho nhà đầu tư nêu tại Điểm a, Khoản 2.1, Mục 2 Công văn này (*Nhà đầu tư đầu tư mới máy móc thiết bị công nghệ, kho lạnh cố định, kho lạnh di động (bao gồm xe tải đông lạnh và container lạnh) để chế biến, bảo quản thịt, cá, rau, củ, quả,...*).

b) Hỗ trợ 20% lãi suất cho các khoản vay trong 02 năm đầu nhưng không quá 200 triệu đồng cho nhà đầu tư mua sắm phương tiện vận tải để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh chế biến, bảo quản nông sản, thủy hải sản.

Mức lãi suất hỗ trợ được áp dụng bằng mức thấp nhất cho các khoản vay đầu tư cùng thời hạn và cùng thời kỳ của các Ngân hàng thương mại Việt Nam.

3. Hỗ trợ kinh phí xúc tiến thương mại nêu tại Khoản 2, Điều 16 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 11.

Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh khi tham gia hội chợ, triển lãm, tìm kiếm, mở rộng, phát triển thị trường. Cụ thể như sau:

a) Nếu doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh chọn tham gia Hội chợ, Triển lãm ở nước ngoài được hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng nhưng phải được cơ quan làm công tác xúc tiến thương mại thẩm định. Mức hỗ trợ tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp/năm.

b) Các doanh nghiệp (trừ các doanh nghiệp là đại lý) khi tham gia các cuộc Hội chợ, Triển lãm trong nước được tỉnh hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng và chi phí vận chuyển hàng hóa tham gia Hội chợ, Triển lãm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 40 triệu đồng/doanh nghiệp/năm.

c) Hỗ trợ 70% vé máy bay khứ hồi (hạng phổ thông) cho doanh nghiệp chế biến thịt, cá, rau, củ, quả, chế biến thức ăn chăn nuôi đi khảo sát, tìm kiếm phát triển thị trường tại nước ngoài phù hợp với ngành nghề không quá 01 lần/năm. Số người được hỗ trợ theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh.

d) Hỗ trợ 50% chi phí xây dựng Website cho doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/Doanh nghiệp

đ) Hỗ trợ 50% chi phí xây dựng điểm bán hàng với tên gọi "Tự hào Hàng Việt" (ưu tiên hàng hóa sản xuất tại tỉnh Trà Vinh) nhưng tối đa không quá 80 triệu đồng/điểm, mỗi huyện 01 điểm bán hàng, thị xã, thành phố không quá 02 điểm bán hàng (ưu tiên hàng sản xuất tại Việt Nam).

* **Trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện:** Theo Quyết định số 22/QĐ-SCT ngày 20/02/2017 của Sở Công Thương ban hành Hướng dẫn trình tự thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư lĩnh vực công thương theo Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 (đính kèm).

Sở Công Thương trân trọng thông báo đến Quý lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các PGĐ (biết);
- Văn phòng (đăng trên Website của SCT);
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lưu Văn Nhạnh